

Số: 350/2022/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 08 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 612/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông **LÝ CẨM S**, sinh năm 1966

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Bà **LÊ THU T**, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông **LÝ CẨM S**, sinh năm 1966, địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang và bà **LÊ THU T**, sinh năm 1974, địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lý Cẩm S và bà Lê Thu T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lý Xuân N, sinh ngày 18/10/2007 cho bà T nuôi. Ông S tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Xuân N mỗi tháng 3.000.000đ đến khi cháu trưởng thành tròn 18 tuổi. Bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng ngay khi quyết định có hiệu lực.

Kể từ ngày bà T có yêu cầu thi hành án đối với phần tiền cấp dưỡng nuôi con nếu ông S chậm thi hành thì ông còn phải trả lại đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự; nếu

không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Sau khi ly hôn, ông S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông bà thống nhất không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Ông bà thống nhất xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông S tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Ông đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai số 0010293 ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C nên xem như thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Xuân Lam